

CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

**“ĐẦU TIÊN LÀ CÔNG VIỆC ĐỐI VỚI CON NGƯỜI”
VÀ VẤN ĐỀ
“BỒI DƯỠNG THẾ HỆ CÁCH MẠNG CHO ĐỜI SAU”
TRONG DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

NGUYỄN THẾ NGHĨA⁽¹⁾

Là người suốt đời “hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân”, suốt đời phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, trước lúc phải từ biệt thế giới này để đi vào cõi vĩnh hằng theo lẽ tự nhiên, “đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta bản *Di chúc* lịch sử, chứa đựng cả tinh hoa tư tưởng, đạo đức và tâm hồn cao đẹp của một vĩ nhân, một lãnh tụ thiên tài. 35 năm qua, đối với sự nghiệp cách mạng của cả dân tộc Việt Nam ta, *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là một tài sản tinh thần vô giá, mà còn là một văn kiện lịch sử mang tính định hướng cho mọi hoạt động của Đảng ta và dân tộc Việt Nam ta.

Trong *Di chúc* mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, “công việc đối với con người” đã được Người xác định là công việc “đầu tiên” và việc đào tạo, “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau” được Người khẳng định là “rất quan trọng và rất cần thiết”. Kỷ niệm 35 năm thực hiện *Di chúc* của Người, khi sự nghiệp đổi mới đất nước, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa do Đảng ta khởi xướng đang ngày càng đi dần tới mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”, khi cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo *Di chúc* của Người mà tại Hội nghị Trung ương sáu (lần 2) khóa VIII Đảng ta phát động đang đi vào chiều sâu chất lượng, việc nhắc lại những lời căn dặn với “muôn vạn tình thân yêu” mà Người để lại “cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh

⁽¹⁾ Phó giáo sư, Tiến sĩ, Viện trưởng Viện Khoa học Xã hội vùng Nam bộ, Tổng biên tập Tạp chí Khoa học Xã hội.

niên và nhi đồng”⁽¹⁾ về “công việc đối với con người” và “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau”, theo chúng tôi, là hết sức cần thiết và bổ ích.

Nhắc lại những lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về “công việc đối với con người” và “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau”, trước hết, chúng tôi muốn khẳng định rằng, hoàn toàn không phải ngẫu nhiên mà trong *Di chúc* để lại cho chúng ta, Người đã coi những công việc này là những công việc cần phải làm “đầu tiên”, “rất quan trọng và cần thiết”. Bởi lẽ, trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, sự nghiệp đấu tranh vì độc lập dân tộc, vì chủ nghĩa xã hội luôn được người gắn kết chặt chẽ với cuộc đấu tranh vì sự nghiệp giải phóng con người, giải phóng người lao động, vì cuộc sống tự do, ấm no và hạnh phúc cho mọi tầng lớp nhân dân và vì sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng các thế hệ cách mạng cho muôn đời.

Là người suốt đời cống hiến đến quên cả bản thân mình cho sự nghiệp cao cả là đấu tranh vì con người, vì cuộc sống tự do, ấm no và hạnh phúc cho mọi tầng lớp nhân dân lao động, đấu tranh không tiếc sức mình để xóa bỏ mọi áp bức, bóc lột, mọi bất công, phi lý và đem lại quyền được phát triển bình đẳng cho mọi người, trước lúc đi xa, trong *Di chúc* để lại cho chúng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn không quên căn dặn chúng ta rằng, trong mọi công việc cần phải làm thì “đầu tiên là công việc đối với con người”⁽²⁾. Bởi với Người, con người

là vốn quý nhất, chăm lo cho hạnh phúc, cho cuộc sống ấm no của tất cả những người lao động là mục tiêu phấn đấu cao nhất. Và, với Người, mọi công việc đều liên quan đến con người, làm cho mọi người đều được phát triển toàn diện với những năng lực mà họ vốn có, đem lại cho họ quyền làm chủ, quyền tự do và quyền được mưu cầu cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Trong mọi suy nghĩ và hành động của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi “công việc đối với con người” không chỉ là công việc “đầu tiên” cần phải làm, mà còn là công việc nhất thiết phải làm cho kỳ được, dẫu có phải chịu đựng khó khăn, gian khổ, dẫu có phải hy sinh, vất vả đến mấy cũng phải làm cho tốt. Thấu hiểu hơn ai hết những vất vả, hy sinh của mọi tầng lớp nhân dân lao động trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giành độc lập, tự do cho Tổ quốc, trong *Di chúc* để lại cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, Người đã đề xuất một chính sách xã hội chu đáo, toàn diện đối với con người, đối với tất cả các tầng lớp nhân dân lao động.

Đối với những người đã anh dũng hy sinh một phần xương máu của mình trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, tự do cho Tổ quốc, từ cán bộ, chiến sĩ trong quân đội đến dân quân, du kích và thanh niên xung phong, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu Đảng, Chính phủ và toàn dân ta “phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn”, “phải mở những lớp dạy nghề thích hợp” để đào tạo nghề cho họ, tạo điều kiện cho họ dần bước vào cuộc sống “tự lực cánh sinh”. Đối với những

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 12. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 500.

⁽²⁾ Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t. 12, tr. 503.

người đã anh dũng hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc, đối với các liệt sĩ, Người yêu cầu mỗi địa phương “cần xây dựng vườn hoa và bia kỷ niệm” để mãi ghi nhớ sự hy sinh anh dũng của họ và hơn nữa, để “dời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân ta”. Và, đối với cha mẹ, vợ con và những người thân trong gia đình họ mà thiếu sức lao động và túng thiếu thì chính quyền địa phương cần phải giúp đỡ họ tìm kiếm công ăn việc làm, “quyết không để họ bị đói rét”. Đối với những chiến sĩ trẻ tuổi đã được rèn luyện trong chiến đấu và có nhiều cống hiến trong các lực lượng vũ trang và thanh niên xung phong, Người yêu cầu Đảng và Chính phủ “cần chọn một số ưu tú nhất” để bồi dưỡng, rèn luyện họ trở thành những cán bộ lãnh đạo, quản lý phục vụ cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đối với phụ nữ - những con người “trung hậu, đảm đang”, đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất, Người yêu cầu Đảng và Chính phủ “cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ” họ phấn đấu và trở thành những phụ nữ “phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo”. Và, hơn nữa, Người đã coi đây là “một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”. Đối với những người mà Người coi là nạn nhân của chế độ xã hội cũ, từ những kẻ trộm cắp, gái điếm, cờ bạc đến những người buôn lậu, Người cũng không quên yêu cầu chúng ta lấy sự độ lượng, khoan dung và lòng nhân ái, sử dụng biện pháp kết hợp giáo dục với luật pháp để “cải tạo

họ, giúp đỡ họ trở nên những người lao động lương thiện”⁽³⁾.

Đặc biệt hơn nữa, là Người “thấu hiểu lòng dân” hơn ai hết, hiểu rõ hơn ai hết ý nghĩa của việc “khoan thư sức dân”, của đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây” đã trở thành truyền thống của con người Việt Nam chúng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề nghị, sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, cần phải “miễn thuế nông nghiệp 1 năm” cho nông dân - lực lượng đông đảo nhất trong các tầng lớp nhân dân lao động nước ta, những người đã nhiều năm liên tục, từ những năm kháng chiến chống thực dân Pháp đến những năm chống đế quốc Mỹ xâm lược, đã luôn hết sức trung thành với Đảng, với Chính phủ, “ra sức góp của góp người, vui lòng chịu đựng mọi khó khăn gian khổ” - “để cho đồng bào hỉ hả, mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất”⁽⁴⁾.

Suốt cả cuộc đời phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc với mục tiêu không bao giờ thay đổi là giải phóng dân tộc, giải phóng con người, đem lại cho dân tộc quyền tự do, bình đẳng trong phát triển và làm cho đồng bào mình ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành, được sống trong niềm vui ấm no, hạnh phúc, trước lúc đi xa, khi nói về “công việc đối với con người”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã không quên căn dặn Đảng và Chính phủ phải chăm lo cho hạnh phúc của mọi người, “phải có kế

⁽³⁾ Xem: Hồ Chí Minh. Sdd., t. 12, tr. 503 - 504.

⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh. Sdd., t. 12, tr. 504.

hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”⁽⁵⁾.

Đối với tất cả mọi người, mọi tầng lớp nhân dân lao động thì ân cần, chu đáo đến như vậy, thấu tình, đạt lý đến như vậy, còn đối với bản thân mình thì trong *Di chúc* để lại cho chúng ta, dấu Chủ tịch Hồ Chí Minh có dành một câu để nói “về việc riêng” nhưng lại chẳng có cái riêng nào. Trọn cả cuộc đời, Người đã “hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân” đến lúc “phải từ biệt thế giới này” để đi vào cõi vĩnh hằng theo quy luật sinh tồn. Người “chỉ tiếc là tiếc rằng không phục vụ được lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”⁽⁶⁾. Cái mà Người gọi là “việc riêng” đó đâu phải là cái riêng. Ở Người không có cái riêng cho cá nhân mình mà chỉ có cái chung, không có việc riêng mà chỉ có việc chung. Một người mà “tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào”, một người mà “gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào ủy thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính phải vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui” thì ở người đó, không có cái riêng, không có việc riêng. Một người “chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”, còn bản thân mình “thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh, nước biếc để câu cá, trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, em

trẻ chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi”⁽⁷⁾, thì ở người đó, cái riêng đâu còn là cái riêng, việc riêng đâu còn là việc riêng. Một người mà suốt cả đời chỉ biết phục vụ nhân dân, mưu cầu hạnh phúc cho mọi người, không đòi hỏi bất cứ điều gì riêng cho mình, ngay cả trước khi qua đời còn căn dặn “chớ nên tổ chức phúng điếu linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân”, đến cả thi hài mình cũng yêu cầu “được đốt đi”, được “hỏa táng” để “đối với người sống đã tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất ruộng”, tro thì “chia làm 3 phần” cho 3 miền Bắc, Trung, Nam, nơi để hộp tro thi hài thì “không nên có bia đá tượng đồng, mà nên xây một ngôi nhà giản đơn, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ, để những người đến thăm viếng có chỗ nghỉ ngơi”⁽⁸⁾, thì ở người đó, cái riêng đã hóa thành cái chung. Một người hết mực chí công vô tư đến như vậy; một người vì mọi người đến quên cả bản thân mình, xem “cái chết nhẹ tựa lông hồng”; một người chuẩn bị từ giã cõi đời, lòng vẫn mang nặng một nỗi niềm vì nước, vì dân, vẫn không quên căn dặn phải chăm lo cho hạnh phúc của mọi người, phải phát triển kinh tế và văn hóa để nâng cao đời sống nhân dân; một người trước khi từ biệt thế giới này vẫn muốn được “để lại muôn vàn tình thân yêu” cho hết cả mọi người, thì ở người đó đã không còn cái riêng, việc riêng; một người suốt đời phục vụ cách mạng, “càng tự hào với sự lớn mạnh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế bao nhiêu” thì lại “càng đau lòng bấy nhiêu vì sự bất hòa hiện nay giữa các đảng anh em” và

⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh. Sđd., t. 12, tr. 498.

⁽⁶⁾ Hồ Chí Minh. Sđd., t. 12, tr. 501.

⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh. Sđd., t. 4, tr. 161

⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh. Sđd., t. 12, tr. 501, 502.

luôn mong muốn Đảng ta “ra sức hoạt động, góp phần đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý có tình”, thì ở người đó, cái riêng đã hòa vào cái chung toàn nhân loại tiến bộ, việc riêng đã trở thành việc chung của cả cộng đồng nhân loại tiến bộ.

Người đó, con người vĩ đại đó, con người mà cả cuộc đời và sự nghiệp cách mạng đã trở thành cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của cả dân tộc, cả nhân loại tiến bộ và do vậy, đã trở thành bất tử - đó là Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ thiên tài, người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, của dân tộc Việt Nam, một chiến sĩ xuất sắc trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, “Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta”.

Khi nói về “công việc đối với con người”, trong *Di chúc* để lại cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã yêu cầu chúng ta phải thực hiện một chính sách xã hội chu đáo, toàn diện đối với mọi tầng lớp quần chúng nhân dân lao động. Với chính sách xã hội ấy, người không chỉ quan tâm tới việc nâng cao đời sống nhân dân, mà trên hết là chăm lo giáo dục, đào tạo con người, “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau”, xây dựng lực lượng nòng cốt cho công cuộc xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta.

Để giáo dục và đào tạo con người trở thành những chủ nhân đích thực của chế độ xã hội mới, trở thành những người có đủ phẩm chất và năng lực để đảm đương sứ mệnh của một “đội quân chủ lực trong

công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta”, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ yêu cầu chúng ta “sửa đổi chế độ giáo dục cho phù hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân, mà còn phải đặc biệt “chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng, làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”⁽⁹⁾, người cách mạng mà “không có đạo đức thì tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”⁽¹⁰⁾. Và, trong *Di chúc* để lại cho chúng ta, trước hết Người yêu cầu mỗi Đảng viên, mỗi cán bộ của Đảng “phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng” để “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” và hơn nữa, là để “giữ gìn Đảng ta thật trong sạch”⁽¹¹⁾.

Luôn coi việc “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”, luôn thấu hiểu và khẳng định “Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã yêu cầu “Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên””⁽¹²⁾.

Sở dĩ Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt niềm tin lớn lao như vậy vào thế hệ trẻ là bởi, trong suy nghĩ của Người, “nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh, một phần lớn là do các thanh niên” và với Người, “thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà”, là

⁽⁹⁾ Hồ Chí Minh. Sdd., t. 9, tr. 283.

⁽¹⁰⁾ Hồ Chí Minh. Sdd., t. 5, tr. 253.

⁽¹¹⁾ Hồ Chí Minh. Sdd., t. 12, tr. 489.

⁽¹²⁾ Hồ Chí Minh. Sdd., t. 12, tr. 498.

những người đủ sức làm nên sự nghiệp lớn, đủ khả năng “thừa kế” và “tiếp sức cách mạng” một cách xứng đáng cho các thế hệ cách mạng cha, anh. Và, còn bởi, với Người, “vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người”, “muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì cần có con người xã hội chủ nghĩa” đã trở thành đường lối chiến lược chủ đạo để “xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới” mà thanh niên là lực lượng đứng hàng đầu của chiến lược ấy, của sự nghiệp lớn lao ấy.

Thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau”, trong công cuộc đổi mới đất nước, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa, lấy sự phát triển con người toàn diện, phát huy nguồn lực con người làm động lực mạnh mẽ nhất, làm nguồn lực nội sinh quan trọng nhất, làm yếu tố cơ bản nhất để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững, Đảng ta khẳng định: “Thanh niên là lực lượng xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Sự nghiệp đổi mới có thành công hay không, đất nước bước vào thế kỷ XXI có vị trí xứng đáng trong cộng đồng thế giới hay

không, cách mạng Việt Nam có vững bước theo con đường xã hội chủ nghĩa hay không phần lớn tùy thuộc vào lực lượng thanh niên, vào việc bồi dưỡng, rèn luyện thế hệ thanh niên; công tác thanh niên là vấn đề sống còn của dân tộc, là một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng... Vì vậy vấn đề thanh niên phải đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược phát huy nhân tố và nguồn lực con người”⁽¹³⁾. Rằng, chăm lo giáo dục, bồi dưỡng, đào tạo thanh niên thành những người phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa, sức khỏe, nghề nghiệp; giải quyết việc làm cho họ, phát triển tài năng và sức sáng tạo, phát huy vai trò xung kích của họ⁽¹⁴⁾ là vấn đề có ý nghĩa hết sức quan trọng để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong bối cảnh đó, kỷ niệm 35 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, việc chúng ta cùng nhau nhắc lại lời căn dặn của Người về “công việc đối với con người”, về việc “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau” mà Người coi là những công việc cần phải làm “đầu tiên”, “rất quan trọng và rất cần thiết”, thiết nghĩ, lại càng có ý nghĩa cấp thiết và thực sự bổ ích. □

⁽¹³⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1993, tr. 82 - 83.

⁽¹⁴⁾ Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 126.